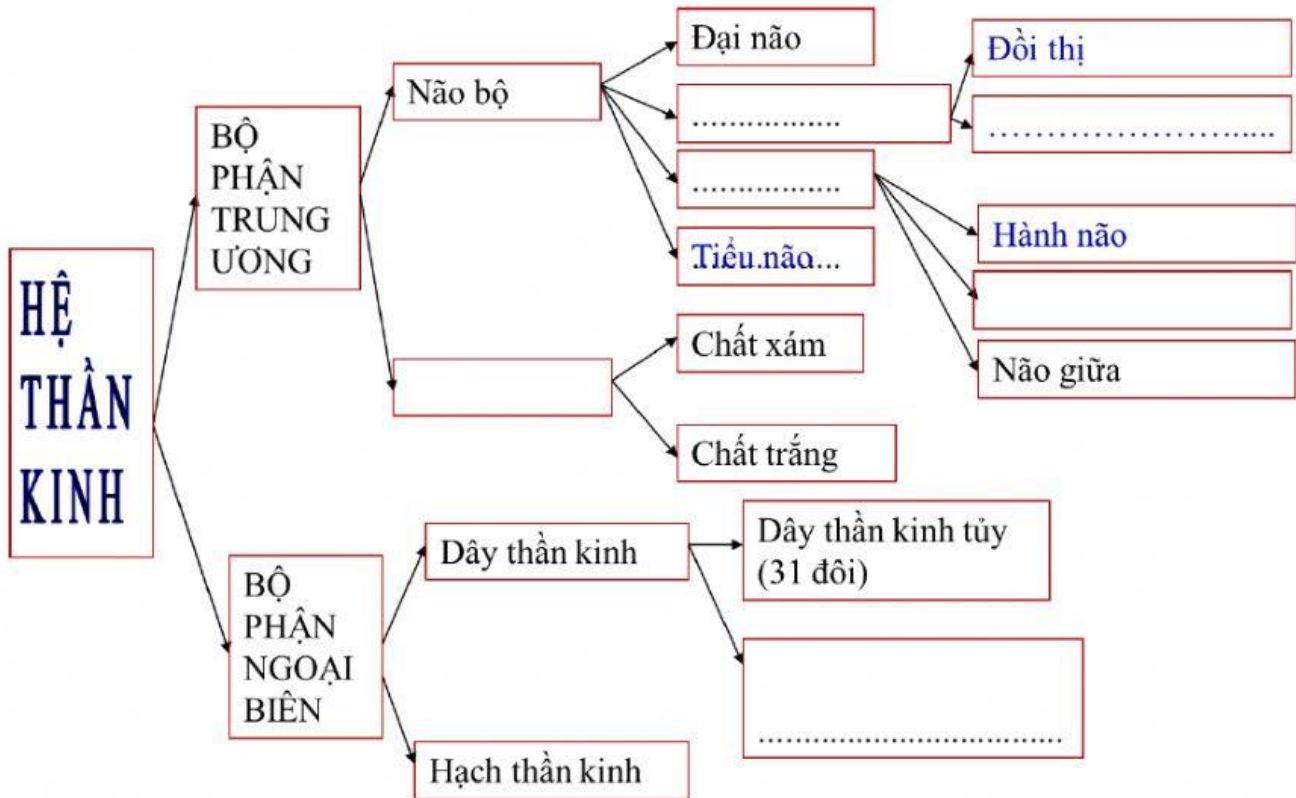


HỆ THẦN KINH

1. Hoàn thiện sơ đồ về cấu tạo của hệ thần kinh



2. Chọn đáp án đúng nhất trong các câu sau:

Câu 1: Phản xạ nào sau đây là PXCDK?

- A. Trẻ sơ sinh cất tiếng khóc chào đời.
- B. Phản xạ bú mẹ ở trẻ em.
- C. Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.

Câu 2: Chức năng của hệ thần kinh là gì?

- A. Điều khiển, điều hòa, phối hợp hoạt động các cơ quan trong cơ thể.
- B. Giám sát các hoạt động, thông báo cho não bộ hoạt động của các cơ quan trong cơ thể.
- C. Điều hòa nhiệt độ, tuần hoàn, tiêu hóa.
- D. Sản xuất tế bào thần kinh.

Câu 3: Muốn có một giấc ngủ tốt thì cần phải

- A. Tạo một phản xạ chuẩn bị cho giấc ngủ.
- B. Uống cà phê trước khi đi ngủ 1 tiếng.
- C. Lo lắng áp lực phía công việc.
- D. Làm việc cật lực để hoàn thành đúng tiến độ.

Câu 4: Nếu thủy châm bị tổn thương, cơ thể sẽ có biểu hiện gì?

- A. Khiếm thị.
- B. Liệt các chi.
- C. Khiếm thính.
- D. Mất cảm giác.

Câu 5: Các chất gây nghiện như ma túy, thuốc lá,... có tác hại gì đối với cơ thể con người?

- A. Cơ thể suy yếu, dễ mắc bệnh nguy hiểm.
- B. Giảm hoạt động của trí óc.
- C. Suy giảm giống nòi.
- D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 6: Yêu cầu nào dưới đây không đúng cho một cơ thể khỏe mạnh

- A. Giữ gìn cho tâm hồn khỏe mạnh, tránh âu lo.
- B. Xây dựng một chế độ làm việc và nghỉ ngơi hợp lý.
- C. Đảm bảo có một giấc ngủ đủ hằng ngày.
- D. Cuối tuần chơi thì phải hết mình.

Câu 7: Vì sao con người có thể sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp?

- A. Não bộ người có vùng vận động ngôn ngữ và vùng hiểu tiếng nói, chữ viết.
- B. Cơ mặt người tiến hóa hoạt động linh hoạt.
- C. Do đặc tính của bộ linh trưởng.
- D. Não bộ người có đủ vùng vận động và vùng cảm giác.

**Trung ương thân kinh
nằm ở vỏ não**

**Không di truyền, có tính
chất cá thể**

Số lượng hạn chế

Bền vững tồn tại suốt đời

**Hình thành đường liên hệ
tạm thời**

**Được hình thành trong đời sống
cá thể qua học tập, rèn luyện**

3. Hoàn thành bảng so sánh tính chất của PXCĐK và PXCDK

Tính chất của phản xạ không điều kiện	Tính chất của phản xạ có điều kiện
1. Trả lời các kích thích tương ứng hay kích thích không điều kiện	1'. Trả lời các kích thích bất kì hay kích thích có điều kiện
2. Bẩm sinh	2'
3.	3'. Dễ mất khi không củng cố
4. Có tính chất di truyền, mang tính chủng loại	4'.
5.	5'. Số lượng không hạn định
6. Cung phản xạ đơn giản	6'. Hình thành đường liên hệ tạm thời
7. Trung ương nằm ở trụ não, tủy sống	7'.

